

Số: /KL-TTR

Hoàng Mai, ngày tháng năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc quản lý, sử dụng tài chính ngân sách
và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại phường Quỳnh Xuân

Thực hiện Quyết định số 30/QĐ-TTR ngày 08/4/2025 của Chánh Thanh tra thị xã về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng tài chính ngân sách và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại phường Quỳnh Xuân (thời kỳ thanh tra: việc quản lý, sử dụng tài chính ngân sách từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2024 và thời gian có liên quan; việc quản lý đầu tư xây dựng cơ bản từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 và thời gian có liên quan). Từ ngày 09/4/2025 đến ngày 16/5/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại UBND phường Quỳnh Xuân.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 15/BC-ĐTT ngày 19/5/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra.

Chánh Thanh tra thị xã Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Pường Quỳnh Xuân nằm ở phía Nam thị xã Hoàng Mai, có diện tích đất tự nhiên 1.685,27 ha, gồm 14 khối, dân số hơn 18.000 người. Phía Đông giáp xã Quỳnh Liên; phía Tây giáp huyện Quỳnh Lưu; phía Nam giáp huyện Quỳnh Lưu; phía Bắc giáp phường Mai Hùng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Phần thu chi ngân sách và các quỹ chuyên dùng

1.1. Số liệu thu chi ngân sách và các quỹ chuyên dùng năm 2022

a) Ngân sách Nhà nước

- Tổng thu: 14.168.476.221 đồng.
- Tổng chi: 14.165.003.716 đồng.
- Tồn quỹ chuyển sang năm sau: 3.472.505 đồng.

b) Các loại quỹ

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
1	Quỹ dân số	5.243.900	0	5.243.900	0
2	Quỹ phòng chống thiên tai	64.662.256	100.110.000	118.250.000	46.522.256
3	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	87.621.200	66.780.000	68.935.000	85.466.200
4	Quỹ công đức di tích đền Phùng Hưng	164.070.200	124.817.000	72.069.585	216.817.615

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
5	Quỹ công đức di tích đền Xuân Hòa	67.532.650	42.803.000	54.820.000	55.515.650
CỘNG:		389.130.206	334.510.000	319.318.485	404.321.721

c) Thu hộ, chi hộ

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
1	Dịch vụ thu gom và xử lý rác thải (thu hộ)	177.222.804	1.156.190.000	1.042.246.210	291.166.594
2	Thu đóng góp nông thôn mới (thu hộ)	1.221.000	199.434.200	91.280.000	109.375.200
3	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (thu hộ)	13.237.245	277.639.000	284.613.500	6.262.745
4	Thu hồi kinh phí bảo trợ xã hội (chi hộ)	20.520.000	0	0	20.520.000
5	Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách	0	75.350.000	75.350.000	0
6	Kinh phí đền bù thu hồi đất nội đồng (chi hộ)	-43.071.100	155.147.000	23.557.550	88.518.350
7	Chế độ thai sản	2.314.000	0	0	2.314.000
8	Kinh phí ủy nhiệm thu phí nông nghiệp (chi hộ)	11.390.900	23.233.000	11.390.900	23.233.000
9	Kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch công ích	19.015.000	349.069.000	368.084.000	0
10	Tiền gửi xây dựng cơ bản do phường quản lý (tiền GPMB cấp trên chuyển về)	224.170.137	1.446.548.000	1.169.174.000	501.544.137
CỘNG:		426.019.986	3.682.610.200	3.065.696.160	1.042.934.026

1.2. Số liệu thu chi ngân sách và các quỹ chuyên dùng năm 2023

a) Ngân sách Nhà nước

- Tổng thu: 10.909.763.755 đồng.
- Tổng chi: 10.906.362.113 đồng.
- Tồn quỹ chuyển sang năm sau: 3.401.642 đồng.

b) Các loại quỹ

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
1	Quỹ phòng chống thiên tai	46.522.256	71.300.000	103.730.000	14.092.256
2	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	85.466.200	68.200.000	95.407.000	58.259.200
3	Quỹ công đức di tích đền Xuân Hòa	55.515.650	50.313.000	62.189.000	43.639.650
4	Quỹ công đức di tích đền Phùng Hưng	216.817.615	352.442.103	421.143.478	148.116.240
CỘNG:		404.321.721	542.255.103	682.469.478	264.107.346

c) Thu hộ, chi hộ

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
1	Dịch vụ thu gom và xử lý rác thải (thu hộ)	291.166.594	1.214.958.000	1.131.612.200	374.512.394
2	Thu đóng góp nông thôn mới (thu hộ)	109.375.200	46.859.000	60.332.000	95.902.200
3	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (thu hộ)	6.262.745	304.291.000	301.793.000	8.760.745
4	Thu hồi kinh phí bảo trợ xã hội (chi hộ)	20.520.000			20.520.000
5	Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách	0	41.757.000	41.757.000	0
6	Kinh phí đền bù thu hồi đất nội đồng (chi hộ)	88.518.350		19.197.000	69.321.350
7	Chế độ thai sản	2.314.000			2.314.000
8	Kinh phí ủy nhiệm thu phí nông nghiệp (chi hộ)	23.233.000	23.616.388	15.000.000	31.849.388
9	Kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch công ích	0	378.087.000	0	378.087.000
10	Tiền gửi xây dựng cơ bản do phòng quản lý (tiền GPMB cấp trên chuyển về)	501.544.137	0	501.544.137	0
CỘNG:		1.042.934.026	2.009.568.388	2.071.235.337	981.267.077

1.3. Số liệu thu chi ngân sách và các quỹ chuyên dùng năm 2024

a) Ngân sách Nhà nước

- Tổng thu: 25.806.237.370 đồng.
- Tổng chi: 25.803.637.015 đồng.
- Tồn quỹ chuyển sang năm sau: 2.600.355 đồng.

b) Các loại quỹ

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
1	Quỹ phòng chống thiên tai	14.092.256	103.035.000	111.593.900	5.533.356
2	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	58.259.200	68.660.000	83.610.840	43.308.360
3	Quỹ công đức di tích đền Xuân Hòa	43.639.650	46.615.000	89.330.000	924.650
4	Quỹ công đức di tích đền Phùng Hưng	130.696.240	169.781.397	177.285.000	123.192.637
CỘNG:		246.687.346	388.091.397	461.819.740	172.959.003

*c) Thu hộ - chi hộ**Đơn vị tính: Đồng*

TT	Tên quỹ	Số đầu kỳ	Thu trong kỳ	Chi trong kỳ	Dư cuối kỳ
1	Dịch vụ thu gom và xử lý rác thải (thu hộ)	374.512.394	1.213.063.546	1.278.122.000	309.128.390
2	Thu đóng góp nông thôn mới (thu hộ)	95.902.200	68.437.800	164.340.000	0
3	Thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (thu hộ)	8.760.745	270.723.654	279.484.399	0
4	Thu hồi kinh phí bảo trợ xã hội (chi hộ)	20.520.000		20.520.000	0
5	Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo, hộ chính sách	0	37.856.500	37.856.500	0
6	Kinh phí đền bù thu hồi đất nội đồng (chi hộ)	69.321.350	0	69.321.350	0
7	Chế độ thai sản	2.314.000	0	2.314.000	0
8	Kinh phí ủy nhiệm thu phí nông nghiệp (chi hộ)	31.849.388	17.474.752	41.091.140	8.233.000
9	Kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch công ích	378.087.000	378.088.000	756.175.000	0
10	Tiền gửi xây dựng cơ bản do phường quản lý (tiền GPMB cấp trên chuyển về)	0	147.485.000	147.485.000	0
CỘNG:		981.267.077	2.133.129.252	2.796.709.389	317.686.940

*1.4. Các khoản thu nộp tại Kho bạc Nhà nước*** Năm 2022*

TT	Các nguồn trích nộp	Số tiền nộp Kho bạc (đồng)	Số tiền thu được (đồng)	Tỷ lệ đạt %
1	Quỹ Phòng chống thiên tai	100.000.000	100.110.000	99,9%
2	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	-	66.780.000	0%
3	Quỹ di tích công đức Đền Phùng Hưng	120.000.000	124.817.000	96,14%
4	Quỹ di tích công đức Đền Xuân Hòa	-	42.803.000	0%

** Năm 2023*

TT	Các nguồn trích nộp	Số tiền nộp Kho bạc (đồng)	Số tiền thu được (đồng)	Tỷ lệ đạt %
1	Quỹ Phòng chống thiên tai	45.570.000	71.300.000	63,91%
2	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	-	68.200.000	0%
3	Quỹ di tích công đức Đền Phùng Hưng	100.000.000	131.528.000	76%
4	Quỹ di tích công đức Đền Xuân Hòa	-	50.313.000	0%

* Năm 2024

TT	Các nguồn trích nộp	Số tiền nộp Kho bạc (đồng)	Số tiền thu được (đồng)	Tỷ lệ đạt %
1	Quỹ Phòng chống thiên tai	55.300.000	103.035.000	53,67%
2	Quỹ đền ơn đáp nghĩa	-	68.660.000	0%
3	Quỹ di tích công đức Đền Phùng Hưng	40.000.000	98.088.000	40,78%
4	Quỹ di tích công đức Đền Xuân Hòa	-	46.615.000	0%

2. Tình hình công nợ

* Tính đến ngày 31/12/2024 thì tại UBND phường Quỳnh Xuân số phải thu và phải trả nợ như sau:

- Số phải thu: 497.311.252 đồng (theo hợp đồng khoán thầu đất SXNN, đất NTTS hồ tôm, và nợ các loại thuế quỹ vụ 10/2024).

- Số phải trả: 286.421.200 đồng (danh sách các hộ được hỗ trợ giải tỏa nông thôn mới năm 2014).

* Công nợ xây dựng cơ bản:

Tính đến ngày 31/12/2024 tại UBND phường Quỳnh Xuân phải trả nợ xây dựng cơ bản với số tiền **43.560.044.000 đồng** (trong đó có 15 công trình với tổng số tiền nợ phần xây lắp là **31.012.307.000 đồng**, có Phụ lục 01 kèm theo).

3. Việc đầu tư xây dựng cơ bản: 02 công trình

Theo Kế hoạch thanh tra được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục công trình Thanh tra thị xã Hoàng Mai thực hiện là 02 công trình do UBND phường Quỳnh Xuân làm chủ đầu tư, kết quả như sau: (có Phụ lục 02 kèm theo)

3.1. Kiểm tra đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông khối 9 đi khối 12, phường Quỳnh Xuân

a) Hồ sơ pháp lý

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 30/7/2020 của HĐND phường Quỳnh Xuân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, tổng mức đầu tư của công trình là 7.000.000.000 đồng. Nguồn vốn: Ngân sách cấp trên hỗ trợ, ngân sách phường và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Quyết định số 394/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND phường Quỳnh Xuân về việc phê duyệt Báo cáo KTKT công trình, tổng dự toán của công trình là 6.988.371.000 đồng (trong đó: chi phí xây dựng là 6.251.506.000 đồng). Nguồn vốn: Ngân sách cấp trên hỗ trợ, ngân sách phường và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 10/2022/HĐ-XD ngày 14/7/2022 giữa UBND phường Quỳnh Xuân và Công ty TNHH xây dựng Khánh Hoàng: giá hợp đồng 6.239.424.000 đồng.

- Giá trị quyết toán A-B của công trình giữa UBND phường Quỳnh Xuân và Công ty TNHH xây dựng Khánh Hoàng là 6.233.077.000 đồng.

- Hồ sơ pháp lý công trình xây dựng được thực hiện theo quy định: Hồ sơ khảo sát, thiết kế; hồ sơ đấu thầu.

- Tồn tại: Không có văn bản thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

- Thời gian khởi công theo Phụ lục điều chỉnh Hợp đồng thi công xây dựng là ngày 15/7/2022 (ngày hoàn thành là ngày 31/12/2023 kể từ ngày khởi công); công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng ngày 12/9/2023, đúng tiến độ thi công; đến thời điểm thanh tra vẫn chưa phê duyệt quyết toán.

- Tính đến thời điểm thanh tra đã giải ngân chi phí xây lắp 4.000.000.000 đồng/6.239.424.000 đồng. Nợ giá trị xây lắp là 2.239.424.000 đồng.

b) Khối lượng

- Kiểm tra hồ sơ công trình và thực tế hiện trạng có kết quả thanh tra như sau:

Giá trị quyết toán A-B (đồng)		Giá trị Thanh tra (đồng)	Chênh lệch (đồng)
1	2	3	4=2-3
Phần xây lắp + Hạng mục chung	6.233.077.000	6.194.486.000	38.591.000

- Lý do chênh lệch:

+ Tính lại đơn giá Đắp đất nền đường bằng máy lu bánh thép 9T, độ chặt yêu cầu K=0,95 - Hạng mục: Nền đường.

+ Tính lại đơn giá Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,95 - Hạng mục: Nền đường.

+ Tính lại đơn giá Bê tông đá dăm sản xuất bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, bê tông mặt đường dày $\leq 25\text{cm}$ đá 1x2, vữa bê tông XM PCB40 mác 150 - Hạng mục: Mặt đường.

+ Cắt toàn bộ khối lượng Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông bãi đúc tám bản, đá 1x2, mác 150 (XM PCB40) - Hạng mục: Mương BTCT B50.

* Kiểm tra việc nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) công trình: **Cải tạo, nâng cấp đường giao thông khối 9 đi khối 12, phường Quỳnh Xuân**

Sau khi kiểm tra hồ sơ nghiệm thu, thanh toán và hồ sơ minh chứng việc nộp thuế GTGT của đơn vị thi công công trình, có kết quả:

+ Thời gian nghiệm thu khối lượng hoàn thành là tháng 8/2022, tháng 12/2022, tháng 8/2023.

+ Số tiền đã thanh toán Phần xây lắp tính đến thời điểm thanh tra là 4.000.000.000 đồng/6.239.424.000 đồng.

+ Tổng số tiền thuế phải nộp là 321.548.821 đồng, cụ thể:

Số tiền phải nộp thuế GTGT 10% Phần xây lắp là $(1.500.000.000 - 1.500.000.000/1,1) = 136.363.636$ đồng.

Số tiền phải nộp thuế GTGT 8% Phần xây lắp là $(2.500.000.000 - 2.500.000.000/1,08) = 185.185.185$ đồng.

+ Kiểm tra hóa đơn minh chứng việc nộp thuế của Công ty TNHH xây dựng Khánh Hoàng: Tính đến thời điểm thanh tra Công ty đã cung cấp được 08 hóa đơn nộp thuế GTGT tương ứng số tiền đã nộp là 321.548.821 đồng.

+ Thời điểm thanh tra Công ty TNHH xây dựng Khánh Hoàng đã được thanh toán số tiền là 4.000.000.000 đồng ~ tương ứng thuế GTGT Công ty phải nộp là 321.548.821 đồng (đến thời điểm thanh tra Công ty đã nộp đủ số tiền 321.548.821 đồng tương ứng).

3.2. Kiểm tra đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông khối 11, phường Quỳnh Xuân

a) Hồ sơ pháp lý

- Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 15/11/2021 của HĐND thị xã Hoàng Mai về chủ trương đầu tư dự án đầu tư công trên địa bàn thị xã Hoàng Mai (phụ lục 21), tổng mức đầu tư của công trình là 4.500.000.000 đồng. Nguồn vốn: Ngân sách thị xã theo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 số tiền 2,7 tỷ đồng, ngân sách phường và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác 1,8 tỷ đồng.

- Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND thị xã Hoàng Mai về việc phê duyệt Báo cáo KTKT công trình, tổng dự toán của công trình là 4.300.493.000 đồng (trong đó: chi phí xây dựng là 3.642.307.000 đồng). Nguồn vốn: Ngân sách thị xã theo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, ngân sách phường và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 01/2022/HĐ-XD ngày 21/7/2022 giữa UBND phường Quỳnh Xuân và Công ty CP tư vấn và xây dựng công trình Bảo An: giá hợp đồng 3.629.551.000 đồng.

- Giá trị quyết toán A-B của công trình giữa UBND phường Quỳnh Xuân và Công ty CP tư vấn và xây dựng công trình Bảo An là 3.498.905.000 đồng.

- Hồ sơ pháp lý công trình xây dựng được thực hiện theo quy định: Hồ sơ khảo sát, thiết kế; hồ sơ đấu thầu.

- Tồn tại: Không có văn bản thẩm định hồ sơ mời thầu xây lắp E-HSMT.

- Thời gian khởi công theo Hợp đồng thi công xây dựng là ngày 26/7/2022 (ngày hoàn thành là 12 tháng kể từ ngày khởi công); công trình đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng ngày 26/7/2023, đúng tiến độ thi công; đến thời điểm thanh tra vẫn chưa phê duyệt quyết toán.

- Tính đến thời điểm thanh tra đã giải ngân chi phí xây lắp 3.100.000.000 đồng/3.629.551.000 đồng. Nợ giá trị xây lắp là 529.551.000 đồng.

b) Khối lượng

- Kiểm tra hồ sơ công trình và thực tế hiện trạng có kết quả thanh tra như sau:

Giá trị quyết toán A-B (đồng)		Giá trị Thanh tra (đồng)	Chênh lệch (đồng)
1	2	3	4=2-3
Phần xây lắp + Hạng mục chung	3.498.905.000	3.479.996.000	18.909.000

- Lý do chênh lệch:

+ Cắt toàn bộ khối lượng Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu $K=0,85$ - Hạng mục: Nền đường.

+ Tính lại đơn giá Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu $K=0,95$ - Hạng mục: Nền đường.

* Kiểm tra việc nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT) công trình: **Cải tạo, nâng cấp đường giao thông khối 11, phường Quỳnh Xuân**

Sau khi kiểm tra hồ sơ nghiệm thu, thanh toán và hồ sơ minh chứng việc nộp thuế GTGT của đơn vị thi công công trình, có kết quả:

+ Thời gian nghiệm thu khối lượng hoàn thành là ngày 20/7/2023.

+ Số tiền đã thanh toán Phần xây lắp tính đến thời điểm thanh tra là 3.100.000.000 đồng/3.629.551.000 đồng.

+ Số tiền phải nộp thuế GTGT 8% Phần xây lắp là $(3.100.000.000 - 3.100.000.000/1,08) = 229.629.629$ đồng.

+ Kiểm tra hóa đơn minh chứng việc nộp thuế của Công ty CP tư vấn và xây dựng công trình Bảo An: Tính đến thời điểm thanh tra Công ty đã cung cấp được 02 hóa đơn nộp thuế GTGT tương ứng số tiền đã nộp là 256.009.704 đồng.

+ Thời điểm thanh tra Công ty CP tư vấn và xây dựng công trình Bảo An đã được thanh toán số tiền là 3.100.000.000 đồng ~ tương ứng thuế GTGT Công ty phải nộp là 229.629.629 đồng (đến thời điểm thanh tra Công ty đã nộp đủ và vượt số tiền 229.629.629 đồng tương ứng).

4. Việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Kết luận thanh tra số 07/KL-TTR ngày 22/8/2022 của Chánh Thanh tra Sở tài chính về công tác quản lý tài chính ngân sách tại UBND thị xã Hoàng Mai, thu hồi nộp trả ngân sách số tiền 89.150.000 đồng. Theo đó yêu cầu thu hồi vào tài khoản tạm giữ số tiền 89.150.000 đồng do quyết toán sai các giá trị công trình; giảm thanh toán số tiền 907.909.000 đồng đối với các công trình. UBND phường Quỳnh Xuân đã thực hiện xong và các đơn vị thi công đã thực hiện xong.

- Kết luận thanh tra số 687/KT-UBND ngày 29/3/2023 của Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai về việc quản lý tài chính ngân sách và quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại phường Quỳnh Xuân. Theo đó, yêu cầu UBND phường Quỳnh Xuân

giảm giá trị quyết toán chi phí xây lắp 05 công trình số tiền 101.419.000 đồng. UBND phường Quỳnh Xuân đã thực hiện phê duyệt quyết toán xong 01 công trình, còn 04 công trình còn lại đang trình phê duyệt quyết toán.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

- Hồ sơ chứng từ kế toán được lưu tương đối đầy đủ, các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính theo chế độ quy định, đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.
- Việc đầu tư các công trình xây dựng đã phát huy hiệu quả tích cực.
- Hồ sơ pháp lý các công trình xây dựng tương đối đầy đủ.
- Tiến độ thi công các công trình cơ bản đúng kế hoạch, công tác giải ngân cơ bản kịp thời.
- Hồ sơ khảo sát, thiết kế được đơn vị tư vấn thiết kế lập, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định phê duyệt theo quy định.
- Hồ sơ đấu thầu được thực hiện đảm bảo theo trình tự thủ tục về đấu thầu.
- Chủ đầu tư hợp đồng với đơn vị tư vấn quản lý dự án đầu tư tư xây dựng; không có công trình chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn tự quản lý dự án.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Thu, chi ngân sách, các Quỹ chuyên dùng, thu khác

- Một số chứng từ thiếu hóa đơn của Cục thuế phát hành theo quy định.
- Một số chứng từ sửa chữa chưa có biên bản kiểm tra hiện trạng, đề xuất của bộ phận quản lý...
- Nguồn kinh phí chưa sử dụng, hết nhiệm vụ chi chưa nộp trả ngân sách tổng số tiền: **1.016.000 đồng**, cụ thể:
 - + Kinh phí gắn biển các tuyến đường tự quản chào mừng kỷ niệm 10 năm ngày thành lập thị xã số tiền chưa sử dụng: **565.000 đồng**.
 - + Kinh phí giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường sắt trên các tuyến đường do cấp tỉnh quản lý trên địa bàn số tiền chưa sử dụng: **451.000 đồng**.
 - Kinh phí thu gom rác thải: UBND phường Quỳnh Xuân thanh toán cho Công ty CP đầu tư và phát triển đô thị Hoàng Mai là đơn vị cung cấp dịch vụ khi chưa kiểm soát hóa đơn Giá trị gia tăng, dẫn đến Công ty CP đầu tư và phát triển đô thị Hoàng Mai chưa nộp thuế VAT số tiền **82.250.000 đồng**.
 - Việc theo dõi các khoản công nợ phải thu, phải trả: Chưa đưa các khoản công nợ phải thu, phải trả vào báo cáo tài chính, chưa mở sổ theo dõi cụ thể các đối tượng phải thu, phải trả.
 - Các khoản thu nộp tại kho bạc, ngân hàng thương mại:
 - + Chưa mở tài khoản thu gom và xử lý rác thải ở ngân hàng thương mại/kho bạc Nhà nước.

+ Chưa nộp đủ các khoản quỹ, thu hộ chi hộ vào ngân hàng thương mại, còn để quỹ tiền mặt để chi.

b) Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản 02 công trình được thanh tra

- Hồ sơ pháp lý một số công trình còn thiếu (*như: văn bản thẩm định hồ sơ mời thầu xây lắp E-HSMT, văn bản thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu...*).

- 02 công trình đã nghiệm thu đưa vào sử dụng từ năm 2023, nhưng chưa trình hồ sơ thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án, công trình hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định.

- Thiếu kiểm tra, giám sát nên nghiệm thu chưa đúng khối lượng thực tế thi công, bóc tách khối lượng không đúng khối lượng theo bản vẽ 02 công trình dẫn đến gây sai lệch giá trị với số tiền là **57.500.000 đồng** (*có Phụ lục 02 kèm theo*).

Trách nhiệm chính thuộc về ông Nguyễn Đình Hanh, Chủ tịch UBND phường; bà Nguyễn Thị Quỳnh, Công chức Tài chính - Kế toán phường Quỳnh Xuân.

IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đề nghị Chủ tịch UBND phường Quỳnh Xuân

- Công khai Kết luận thanh tra theo quy định.

- Tổ chức họp kiểm điểm nghiêm túc đối với ông Nguyễn Đình Hanh, Chủ tịch UBND phường; bà Nguyễn Thị Quỳnh, Công chức Tài chính - Kế toán phường Quỳnh Xuân.

- Mở tài khoản chi tiết tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để nộp, theo dõi các loại quỹ chuyên dùng, thu hộ chi hộ. Việc thu, nộp cấp trên, quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành đối với từng loại quỹ.

- Nộp trả ngân sách nhà nước tổng số tiền: **1.016.000 đồng** nguồn kinh phí chưa sử dụng, hết nhiệm vụ chi chưa nộp trả theo kết luận thanh tra.

- Đôn đốc Công ty CP đầu tư và phát triển đô thị Hoàng Mai, địa chỉ: khối 8, phường Mai Hùng, thị xã Hoàng Mai nộp số tiền **82.250.000 đồng** (*bằng chữ: Tám mươi hai triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) theo kết luận thanh tra vào tài khoản của Thanh tra thị xã mở tại Kho bạc Nhà nước Hoàng Mai.

- Thực hiện trình tự đầu tư xây dựng cơ bản theo các quy định về đầu tư công, đấu thầu, đầu tư xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

- Cân đối nguồn vốn để chi trả nợ xây dựng cơ bản số tiền 31.012.307.000 đồng (ưu tiên bố trí vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản những công trình hoàn thành đã được phê duyệt quyết toán và công trình có nợ đọng xây dựng cơ bản với giá trị thấp).

- Các dự án, công trình đã hoàn thành khẩn trương nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng và trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án, công trình hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định.

- Lập hồ sơ thanh quyết toán không quá giá trị thanh tra gói thầu phần xây lắp + hạng mục chung số tiền 9.674.482.000 đồng đối với 02 công trình theo kết luận thanh tra (*có Phụ lục 02 kèm theo*).

2. Đề nghị phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin

Công khai Kết luận thanh tra trên Cổng thông tin điện tử thị xã Hoàng Mai “<https://hoangmai.nghean.gov.vn/>”.

3. Đề nghị phòng Tài chính - Kế hoạch

Thẩm tra quyết toán vốn đầu tư xây dựng hoàn thành công trình không quá giá trị thanh tra gói thầu phần xây lắp + hạng mục chung số tiền 9.674.482.000 đồng đối với 02 công trình theo kết luận thanh tra (có Phụ lục 02 kèm theo).

4. Thanh tra thị xã

- Theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Chủ tịch UBND thị xã và Chánh Thanh tra thị xã theo quy định.

- Ban hành quyết định thu hồi số tiền: **82.250.000 đồng** (bằng chữ: Tám mươi hai triệu, hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tại Công ty CP đầu tư và phát triển đô thị Hoàng Mai do nộp thiếu thuế Giá trị gia tăng GTGT (VAT).

Tất cả số tiền trên nạp vào tài khoản số 3949.0.1118077.00000 (tài khoản phải trả về tiền, tài sản tạm giữ chờ xử lý của các cơ quan khác) của Thanh tra thị xã mở tại Kho bạc Nhà nước Hoàng Mai.

Việc thực hiện Kết luận này hoàn thành **trước ngày 06/6/2025** và báo cáo kết quả về Chánh Thanh tra thị xã./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Thị ủy, HĐND thị xã (b/c);
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Ban Tổ chức, UBKT Thị ủy;
- Các phòng: Nội vụ, ĐT, TCKH, Thanh tra;
- Đảng ủy, UBND phường Quỳnh Xuân;
- Phòng Văn hóa, KH & TT (để đăng tin);
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ.

CHÁNH THANH TRA

Bạch Hồng Sơn